

DANH SÁCH
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, TỔ
CHUYÊN MÔN. NĂM HỌC 2025- 2026
(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-MNTB, ngày 14/08/2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Thanh Bình)

1. DANH SÁCH

STT	Họ và tên	Trình độ	Phân công nhiệm vụ	Nhiệm vụ kiêm nhiệm	Nhiệm vụ phổ cập
1	Lê Thị Tâm	ĐH MN	Hiệu trưởng	Quản lý chung – Tổ VP	Phụ trách chung
2	Phạm Thị Khuyên	ĐH MN	Phó Hiệu trưởng	QL tổ nhà trẻ + bé	
3	Đỗ Kim Dung	ĐH MN	Phó Hiệu trưởng	QL tổ nhỡ + Lớn	Phụ trách CTPC
4	Khoàng Thị Xuân	ĐH MN	MG lớn D1 – Tổ trưởng	Dẫn CT các ngày lễ Quản lý HĐ lao động	Phổ 2: (4+5+6)
5	Vũ Thị Thùy Dương	ĐH MN	MG lớn D1		Phổ 1: (1+2+3)
6	Lê Thị Thu Hương	ĐH MN	MG Lớn D2		Phổ 3: (7+8+9)
7	Nguyễn Thị Lương	ĐH MN	MG lớn D2		Phổ 1: (1+2+3)
8	Trần Thị Thu Hương	ĐH MN	MG nhỡ C1		Phổ 4: (10+12)
9	Trần Thị Hoài Thu	ĐH MN	MG nhỡ C1		Phổ 5: (11+13)
10	Nguyễn Thị Dung	ĐH MN	MG nhỡ C2 – Tổ phó	Thư ký nhà trường; hội đồng trường Dẫn CT các ngày lễ	Phổ 2: (4+5+6)
11	Lò Thị Thắm	ĐH MN	MG nhỡ C2	Bí thư đoàn TN	Phổ 3: (7+8+9)
12	Từ Thị Thu	ĐH MN	MG bé B1 - Tổ trưởng	Thủ quỹ, thủ kho - thay 6 tháng Quản lý HĐ lao động	Phổ 4: (10+12)
13	Hoàng Thị Lan Anh	ĐH MN	MG Bé B1	Đội trưởng tổ văn nghệ	Phổ 7: 16
14	Trần Thị lệ Quyên	ĐH MN	MG bé B2 – Tổ phó		Phổ 6: (14+15)
15	Nguyễn Thị Loan	ĐH MN	MG bé B2		Phổ 5: (11+13)
16	Bùi Thị Loan	ĐH MN	Nhà trẻ 25-36 (A1)		Phổ 3: (7+8+9)
17	Lường Thị Toan	ĐH MN	Nhà trẻ 25-36 (A 1)		Phổ 5: (11+13)
18	Trần Thị Thanh	ĐH MN	Nhà trẻ 25-36 (A 2)		Phổ 6: (14+15)
19	Lò Thị Thiên	ĐH MN	Nhà trẻ 25-36 (A2)		Phổ 1: (1+2+3)
20	Phạm Thị Minh Hải	ĐH	Kế toán – Tổ trưởng		
21	Ng Thương Huyền	TC	Y sỹ	Ng Thương Huyền	
22	Nguyễn Hữu Khanh	Ko	Bảo vệ	Nguyễn Hữu Khanh	
23	Nguyễn Quốc Quân	Ko	Bảo vệ	Nguyễn Quốc Quân	

